

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ D
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 85/2023/HS-ST
Ngày 30- 03- 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ;
2. Bà Nguyễn Thị Kim Uyên.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Duy Long, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D tham gia phiên tòa:** Ông Lê Thanh Tùng, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2023/HSST-QĐ ngày 16 tháng 03 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh năm 1978 tại tỉnh Hậu Giang; thường trú: Ấp T, xã L, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1952 và Trần Thị N (đã chết); có 02 chị ruột, lớn sinh năm 1972, nhỏ sinh năm 1974; có vợ tên Nguyễn Thúy N, sinh năm 1978, có 01 con sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2006 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp tài sản”, theo bản án số 42/2006 ngày 31/10/2006; bị bắt tạm giam từ ngày 06/8/2022; có mặt phiên tòa.

- **Bị hại:** Anh Cao Trọng N, sinh năm 1993; địa chỉ: Khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- **Người chứng kiến:** Ông Nguyễn Tiến D; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh T và anh Cao Trọng N là bạn bè với nhau. Khoảng 20 giờ ngày 06/8/2022, sau khi nhậu xong anh Cao Trọng N, đi bộ về nhà trọ tại khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, khi đi đến hẻm đường Nguyễn Tri P, khu phố N, phường D thì gặp Nguyễn Minh T cũng vừa đi nhậu về, do

quen biết từ trước nên cả hai đứng nói chuyện với nhau. Anh N và T trong lúc nói chuyện với nhau thì cả hai xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, anh N dùng tay xoa đầu T nên T bức tức. Khi đi đến trước khách sạn N tại khu phố N, phường D, thì bất ngờ T chạy vào trong cửa hàng tạp hóa của anh Nguyễn Tiến D, lấy 01 con dao và 01 cây kéo chạy ra đánh anh N thì anh D đuổi theo giật lại con dao, T tiếp tục cầm cây kéo chạy ra ngoài đường, chỗ anh N đang đứng để tấn công anh N. Khi tới nơi, T dùng cây kéo đâm 01 cái trúng vào phần ngực phải của anh N thì anh N đưa tay chụp được cây kéo và giữ lại, anh N và T giằng co với nhau, T tiếp tục dùng cây kéo đâm trúng vào mi dưới mắt phải và cánh tay trái của anh N gây thương tích. Công an phường D, thành phố D, tuần tra phát hiện nên bắt giữ T và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa anh N đi cấp cứu tại Trung tâm y tế thành phố D, tỉnh Bình Dương, sau đó chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy để điều trị thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 685/TgT/2022 ngày 27/9/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương phức tạp mi dưới mắt phải 0,8 x 0,1cm, đứt sụn mi, đứt lệ quản dưới, đã phẫu thuật khâu phục hồi bờ mi và sụn mi, sẹo lành, tắc lỗ lệ đạo lệ quản dưới.

- Vết thương ngực phải 1,6 x 0,2cm, vết thương cánh tay trái 1,7 x 0,2cm, sẹo lành.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15% (Mười lăm phần trăm), căn cứ theo bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 do Bộ Y tế ban hành về “Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần”.

3. Kết luận khác:

Cơ chế hình thành thương tích:

- Vết thương phức tạp mi dưới mắt phải, đứt sụn mi, đứt lệ quản dưới: Chiều nằm ngang, hướng từ trước ra sau, bờ tương đối gọn, khả năng do vật sắc nhọn gây ra.

- Vết thương ngực phải: Chiều nằm ngang, hướng từ trước ra sau, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

- Vết thương cánh tay trái: Bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu đen, phần cây cầm bọc nhựa màu đen, dài 22cm, đầu sắc nhọn.

Tại bản cáo trạng số: 38/CT-VKS ngày 10 tháng 01 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T mức hình phạt từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Xử lý vật chứng: 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu đen, phần cây cầm bọc nhựa màu đen, dài 22cm, đầu sắc nhọn cần tích thu tiêu hủy.

Trách nhiệm dân sự: Anh Cao Trọng N yêu cầu Nguyễn Minh T bồi thường tổng số tiền điều trị thương tích là 6.552.000 đồng. Bị cáo chưa bồi thường cho bị hại.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận, đối đáp yêu cầu giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 20 giờ ngày 06/8/2022, tại địa chỉ khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, do mâu thuẫn cá nhân giữa Nguyễn Minh T với anh Cao Trọng N nên Tuấn đã có hành vi sử dụng cây kéo là hung khí nguy hiểm đâm anh Cao Trọng N nhiều cái “Gây thương tích” với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15% (Mười lăm phần trăm) đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 38/CT-VKS-DA ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Năm 2006 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp tài sản”, theo bản án số 42/2006 ngày 31/10/2006. Nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét hình phạt cho bị cáo Nguyễn Minh T.

[7] Về vật chứng: 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu đen, phần cây cầm bọc nhựa màu đen, dài 22cm, đầu sắc nhọn cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Trách nhiệm dân sự: Anh Cao Trọng N yêu cầu Nguyễn Minh T bồi thường tổng số tiền điều trị thương tích là 6.552.000 đồng; có căn cứ buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Cao Trọng N.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật;

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/8/2022.

2. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu đen, phần cây cầm bọc nhựa màu đen, dài 22cm, đầu sắc nhọn.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/01/2023)

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc Nguyễn Minh T bồi thường tổng số tiền điều trị thương tích là 6.552.000 (sáu triệu năm trăm năm mươi hai ngàn) đồng cho bị hại Cao Trọng N.

3. Án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 327.600 (ba trăm hai mươi bảy ngàn sáu trăm) đồng án phí dân sự.

4. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại (02);
- VKSND tp D (01);
- Công an tp D (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS tp D (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND nơi bị cáo TT (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Ngọc Quân